TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-PT
Ngày: 07 - 3 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Hồ Ngọc Tiếp

Ông Phạm Văn Phấn

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Lê Thị Như Quỳnh – Thư ký Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 208/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Đậu Văn C, do có kháng cáo của bị cáo Đậu Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Bị cáo kháng cáo:* Họ và tên: Đậu Văn C. Sinh năm 1967 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N nghề nghiệp: giáo viên; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn D (đã chết) và bà Võ Thị U(đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị H và 03 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4 năm 2018, Đậu Văn C có đến nhà ông Nguyễn Đình B để chơi. Tại đây, Đậu Văn C biết được ông B có con gái là Nguyễn Thị T đã tốt nghiệp trường Cao đẳng y tế Nghệ An nhưng chưa có việc làm, nên Đậu Văn C đã nói với ông B là có quen với ông Nguyễn Quang Trung - Giám đốc Bệnh viện ung bướu tỉnh Nghệ An và hứa có thể lo được cho Thuận vào làm việc tại

Bệnh viện ung bướu tỉnh Nghệ An với giá 250.000.000 đồng. Để tạo lòng tin với gia đình ông B thì vào cuối tháng 4 năm 2018, Đậu Văn C đưa ông Nguyễn Đình B và chị Nguyễn Thị T đi xuống gặp ông Nguyễn Quang Trung tại cơ quan bệnh viện để trao đổi về việc thi tuyển vào bệnh viện của Nguyễn Thị T.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018, Đậu Văn C đi đến nhà ông Nguyễn Đình B và nhận số tiền 270.000.000 đồng từ ông B và viết giấy biên nhận với nội dung: "Nhận số tiền 270.000.000 đồng và cam kết lo cho chị Nguyễn Thị T vào Bệnh viện ung bướu tỉnh Nghệ An trong đợt tuyển dụng công chức năm 2018", trước sự chứng kiến của vợ ông B là bà Hồ Thị V và chị Nguyễn Thị T. Sau khi nhận số tiền trên thì Đậu Văn C chi tiêu vào việc cá nhân, chị Nguyễn Thị T làm thủ tục thi vào Bệnh viện ung bướu tỉnh Nghệ An hai năm 2018 và 2019 nhưng không đậu. Thời gian sau đó, ông Nguyễn Đình B nhiều lần yêu cầu Đậu Văn C trả lại số tiền 270.000.000 đồng nhưng bị cáo không trả.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, ông Nguyễn Đình B đã làm đơn tố cáo gửi Công an huyện Nam Đàn về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đậu Văn C. Ngày 08 tháng 11 năm 2021 bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền đó cho ông B.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đậu Văn C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đậu Văn C 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo , bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 10 tháng 7 năm 2022, bị cáo Đậu Văn C làm đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án Hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn , tỉnh Nghệ An và cho rằng tội danh lừa đảo chiếm đoạt tài sản với bị cáo là chưa đúng, mức án mà Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn tuyên đối với bị cáo là quá cao.

+ Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đậu Văn C sửa một phần nội dung kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với căn cứ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại trước khi khởi tố vụ án; khai báo thành khẩn, nhân thân tốt, bố mẹ có công với cách mạng, bản thân bị cáo đang bị bệnh và đang phải điều trị ngoại trú, người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thành tích trong công tác phòng chống Covid được chính quyền địa phương xác nhận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS đề nghị Hội đồng

xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đậu Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đậu Văn C 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày từ bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo : Kháng cáo của bị cáo Đậu Văn C làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đậu Văn C, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có chức năng, nhiệm vụ giới thiệu, môi giới, tuyển dụng việc làm, bị cáo biết bệnh viện ung biếu tỉnh Nghệ An tuyển dụng công chức bằng hình thức thi tuyển và việc tác động vào quá trình thi cử bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn đưa ra thông tin có quen biết ông Nguyễn Quang Trung – Giám đốc bệnh viện ung bướu tỉnh Nghệ An cho gia đình bị hại tin tưởng, hứa rằng sẽ xin được việc làm. Vào ngày 02/5/2018, bị cáo Cầm đi đến nhà ông Nguyễn Đình B và nhận số tiền 270.000.000 đồng từ ông B và cam kết lo cho cháu Nguyễn Thị T vào bệnh viện Ung bướu Nghệ An trong đợt tuyển dụng công chức năm 2018. Sau khi nhận tiền của ông B Đậu Văn C đã sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân, sau đợt thi tuyển dụng công chức vào năm 2018 và 2019 cháu Nguyễn Thị T làm thủ tục thi vào bệnh viện Ung bướu Nghệ An nhưng không đậu. Sau đó, nhiều lần ông B yêu cầu bị cáo Cầm trả lại số tiền 270.000.000 đồng nhưng bị cáo không trả.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật , đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đậu Văn C, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ , mà còn gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân . Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Đậu Văn C 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ và có phần nghiêm minh. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm , bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới có thành tích trong công tác phòng chống Covid – 19 được UBND xã xác nhận và người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Dó đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Đậu Văn C được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đậu Văn C , sửa Bản án sơ thẩm; giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đậu Văn C 04 (Bốn) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày từ bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đậu Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**./.**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. Nam Đàn;
- Chi cục THADS h.Nam Đàn;
- Công an huyện Nam Đàn;
- UBND xã Nam Thanh ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu Hsơ, Toà hsự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải Minh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 10 tháng 03 năm 2021,

Tại trụ sở TAND tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Sơn; Bà Trần Thị Mỹ Hải

Tiến hành nghị án vụ án HSPT thẩm thụ lý số 267/2020/TLPT-HS ngày 20/11/2020

Đối với bị cáo: Lê Văn Hoàng bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xử phạt 03 năm tù về tội " Cố ý gây thương tích"

Căn cứ Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Xét kháng cáo: Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Hoàng, sửa Bản án sơ thẩm.

Biểu quyết 03/03 = 100% nhất trí

2. Về nội dung: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Hoàng 02 (Hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2020.

Căn cứ Biểu quyết 03/03= 100% nhất trí

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáoLê Văn Hoàng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Biểu quyết 03/03= 100% nhất trí

4. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Biểu quyết 03/03= 100% nhất trí

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**.**

Biểu quyết 3/3= 100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 10 tháng 03 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm phán **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Sơn Trần Thị Mỹ Hải Nguyễn Thị Hải Minh